

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG  
BAN TỔ CHỨC

\*

Số 457 -CV/BTCTU

V/v đề nghị góp ý các dự thảo  
Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy


**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,  
- Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu sửa đổi Quy định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng và Quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên.

Để có cơ sở tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các Quy định triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh kịp thời, bảo đảm theo quy định, Ban Tổ chức Tỉnh ủy xây dựng 02 dự thảo Quy định, gồm: (1) Quy định về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng; (2) Quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên; đề nghị các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tham gia góp ý vào 02 dự thảo Quy định nêu trên (kèm theo) và gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 09/10/2025 để tổng hợp, tham mưu.

Đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị quan tâm, chỉ đạo thực hiện. 

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Đ/c Trưởng Ban (để b/c),
- Các đ/c Phó trưởng Ban,
- Phòng TCD-ĐV,
- Lưu Văn Phòng Ban.

K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Ngọc Hà

**QUY ĐỊNH**  
**về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng, như sau:

**Điều 1. Tiêu chuẩn, đối tượng tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng**

1. Những đảng viên giữ gìn được tư cách đảng viên, có đủ 30 năm, 40 năm, 45 năm, 50 năm, 55 năm, 60 năm, 65 năm, 70 năm, 75 năm, 80 năm, 85 năm, 90 năm tuổi Đảng thì được xét tặng Huy hiệu Đảng. Tại thời điểm xét tặng Huy hiệu Đảng, đảng viên bị kỷ luật về Đảng, Nhà nước thì chưa được xét tặng; sau 06 tháng (đối với kỷ luật khiển trách), 09 tháng (đối với kỷ luật cảnh cáo), 01 năm (đối với kỷ luật cách chức), nếu khắc phục, sửa chữa tốt khuyết điểm, được chi bộ công nhận thì sẽ được xét tặng Huy hiệu Đảng.

2. Đảng viên bị bệnh nặng được xét tặng Huy hiệu 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65 tuổi Đảng sớm, nhưng thời gian xét tặng sớm không được quá 12 tháng so với thời gian quy định; được xét tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên sớm, nhưng thời gian xét tặng sớm không quá 24 tháng so với thời gian quy định.

3. Đảng viên hy sinh, tử trận được xét truy tặng Huy hiệu Đảng sớm, nhưng thời gian xét truy tặng sớm không được quá 12 tháng so với thời gian quy định.

**Điều 2. Về thời gian tổ chức và phân công lãnh đạo dự, trao tặng Huy hiệu Đảng**

1. Việc trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên cần được tổ chức trang nghiêm, dịp thời vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn (03/02, 19/5, 02/9, 07/11) hằng năm, thể hiện niềm vinh dự, tự hào, mang tính giáo dục và lan tỏa đến các tổ chức đảng, đảng viên. Trường hợp đặc biệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Đảng viên nhận Huy hiệu 30, 40, 45 năm tuổi Đảng thì bố trí trao tặng tại tổ chức cơ sở đảng. Tuy nhiên, tùy vào điều kiện có thể tổ chức trao tặng tập trung tại Đảng ủy xã, phường, đặc khu, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Đảng viên nhận Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng trở lên tổ chức trao tặng tại

Đảng ủy xã, phường, đặc khu, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Tùy vào tình hình thực tế các địa phương có thể tổ chức lễ trao tặng tập trung hoặc kết hợp với hội nghị.

## **2. Về việc phân công lãnh đạo dự, trao tặng Huy hiệu Đảng**

a. Thường trực Tỉnh ủy trực tiếp dự, trao tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng trở lên; dự, trao tặng trao tặng Huy Hiệu Đảng 30 năm tuổi Đảng trở lên đối với các đồng chí nguyên là Thường trực Tỉnh ủy; trường hợp không tham dự được thì ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn trao tặng. Trường hợp đặc biệt, đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn không dự được thì ủy quyền cho đồng chí Bí thư đảng ủy xã, phường, đặc khu, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trao tặng.

b. Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn trực tiếp dự, trao tặng Huy hiệu 50, 55 năm tuổi Đảng; dự, trao tặng trao tặng Huy Hiệu Đảng 30 năm tuổi Đảng trở lên đối với các đồng chí nguyên là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trường hợp không tham dự được thì ủy quyền cho đồng chí Bí thư đảng ủy xã, phường, đặc khu, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trao tặng.

c. Thường trực đảng ủy xã, phường, đặc khu, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trực tiếp dự, trao tặng Huy hiệu 30, 40, 45 năm tuổi Đảng; trường hợp đặc biệt, không tham dự được thì ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy xã, phường, đặc khu, đảng ủy phụ trách địa bàn trao tặng.

## **Điều 3. Về trách nhiệm, thẩm quyền, quy trình xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng**

### **1. Đảng viên**

a. Làm tờ khai (*theo mẫu Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương*) đề nghị chi bộ tặng Huy hiệu Đảng; đảng viên để mất Huy hiệu Đảng làm bản tường trình nói rõ lý do bị mất Huy hiệu Đảng đề nghị chi bộ, nếu có lý do chính đáng thì được xét cấp lại Huy hiệu Đảng; đảng viên bị hỏng Huy hiệu Đảng được xét, cấp lại Huy hiệu Đảng; đối với đảng viên đã từ trần thì người thân trong gia đình làm tờ khai, đề nghị chi bộ xem xét, truy tặng Huy hiệu Đảng.

b. Đảng viên chuyển sinh hoạt đảng tạm thời, nếu đủ điều kiện xét tặng Huy hiệu Đảng thì làm tờ khai, báo cáo chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nhận xét vào tờ khai, báo cáo chi bộ nơi sinh hoạt chính thức xét, đề nghị tặng Huy hiệu Đảng.

c. Đảng viên sử dụng Huy hiệu Đảng trong các ngày lễ kỷ niệm, sự kiện quan trọng của Đảng, của dân tộc, trong Đại hội, hội nghị của Đảng và kỷ niệm ngày vào Đảng của bản thân.

d. Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng, khi hy sinh, từ trần thì gia đình đảng viên được giữ Huy hiệu Đảng để làm lưu niệm.

đ. Đảng viên bị xóa tên, đảng viên bị khai trừ và đảng viên xin ra khỏi Đảng phải giao lại Huy hiệu Đảng cho tổ chức đảng.

### **2. Chi bộ**

Định kỳ rà soát danh sách đảng viên trong chi bộ, nếu đủ điều kiện tại Điều 1 của Quy định này thì lập danh sách đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp trình cấp có

thẩm quyền xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng (*tặng sớm, cấp lại Huy hiệu Đảng bị hỏng, mất hoặc truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên hy sinh, tử trận*).

### **3. Đảng ủy cơ sở**

a. Lập tờ trình đề nghị cấp ủy cấp trên xét, quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng, gồm: Tặng sớm, cấp lại cho đảng viên bị mất, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên hy sinh, tử trận có đủ điều kiện.

b. Tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên theo phân cấp (*trừ trường hợp đảng ủy xã, phường, đặc khu, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức lễ trao tặng tập trung*). Thu hồi Huy hiệu Đảng của đảng viên bị đưa ra khỏi Đảng, gửi lên cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng. Đối với đảng viên đã tử trận, trao tặng Huy hiệu Đảng cho đại diện gia đình tại buổi lễ hoặc tổ chức tại gia đình đảng viên.

### **4. Đảng ủy xã, phường, đặc khu và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy**

a. Tổng hợp, thẩm định, làm tờ trình đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) tặng Huy hiệu Đảng, tặng sớm, cấp lại Huy hiệu Đảng bị hỏng, mất và truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên hy sinh, tử trận có đủ điều kiện.

Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tính chính xác của việc cung cấp thông tin đảng viên, về điều kiện, tiêu chuẩn đảng viên được tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.

b. Sau khi có quyết định, chỉ đạo ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức của cấp ủy ghi số Huy hiệu Đảng vào danh sách đảng viên, ghi giấy chứng nhận vào sổ tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ. Theo dõi, quản lý Huy hiệu Đảng do cấp dưới thu hồi đối với trường hợp đảng viên bị xóa tên, đảng viên bị khai trừ và đảng viên xin ra khỏi Đảng, gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

c. Tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng vào các ngày lễ lớn của đất nước, sự kiện chính trị quan trọng của địa phương, đơn vị theo quy định.

d. Chỉ đạo cơ quan tham mưu chủ động triển khai thực hiện công tác tặng Huy hiệu Đảng bảo đảm quy định. Chủ động rà soát, lập danh sách đảng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn được tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng và gửi hồ sơ về Ban Tổ chức Tỉnh ủy **trước 20 ngày làm việc** của mỗi đợt 03/02, 19/5, 02/9, 07/11 trong năm. Trường hợp tặng sớm thì không theo đợt.

### **5. Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

a. Quyết định tặng Huy hiệu Đảng, tặng sớm, cấp lại Huy hiệu Đảng bị hỏng, mất hoặc truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên hy sinh, tử trận đủ điều kiện theo quy định.

b. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký quyết định tặng, tặng sớm, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên, hoặc ủy quyền cho đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy ký quyết định.

### **6. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

- Tổng hợp, thẩm định danh sách đề nghị tặng, tặng sớm, cấp lại Huy hiệu Đảng bị hỏng, mất và truy tặng Huy hiệu Đảng trên cơ sở đề nghị của các đảng ủy xã, phường, đặc khu, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy

xem xét, quyết định.

- In quyết định, phôi giấy chứng nhận tặng, truy tặng, tặng sớm Huy hiệu Đảng; đề nghị thanh toán tiền khung khen. Quản lý danh sách tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng của Đảng bộ; quản lý Huy hiệu Đảng do cấp dưới thu hồi gửi lên.

- Định kỳ hằng năm báo cáo công tác trao tặng Huy hiệu Đảng về Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

7. Giao Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện các nội dung có liên quan về kinh phí tặng Huy hiệu Đảng.

#### **Điều 4. Về kinh phí, mức tiền thưởng kèm theo Huy hiệu Đảng**

1. Tiền khen thưởng kèm theo Huy hiệu Đảng thực hiện theo Quy định của Ban Bí thư và Hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

2. Hằng năm, giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy dự trù số lượng đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng, lập dự toán và quyết toán kinh phí khen thưởng Huy hiệu Đảng theo quy định; đồng thời, rà soát số lượng các phôi quyết định, phôi giấy chứng nhận và Huy hiệu Đảng, lập tự toán mua, bảo đảm công tác tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng kịp thời, đúng quy định.

#### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cấp ủy kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ, đảng viên để thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Sở Tài chính,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Bùi Thắng**

**QUY ĐỊNH**  
**về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên**

- Căn cứ Điều lệ Đảng,
- Căn cứ Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng,
- Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng,
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025,

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên như sau:

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Nguyên tắc khen thưởng**

1. Việc xét khen thưởng, đề nghị khen thưởng phải bảo đảm nguyên tắc, thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó; căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được giữa tiêu chuẩn, thành tích của Đảng với tiêu chuẩn, thành tích Nhà nước; có mô hình mới, cách làm sáng tạo hoặc sáng kiến, giải pháp, đề án, đề tài khoa học,... được cấp có thẩm quyền công nhận thể hiện bằng sản phẩm hoặc kết quả, hiệu quả cụ thể theo quy định. Những trường hợp được khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng phải thật sự xuất sắc, tiêu biểu, có sức lan tỏa, nêu gương cao.

2. Các cấp ủy có thẩm quyền xét khen thưởng tổ chức đảng theo định kỳ hằng năm, gắn với việc tổng kết năm của đảng bộ, chi bộ; theo nhiệm kỳ đại hội 5 năm/lần đối với đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng; khen thưởng đột xuất đối với tổ chức đảng có thành tích xuất sắc.

3. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Số lượng đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng tối đa không quá 1/3 trên tổng số tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng ở cấp xã và tương đương.

4. Không xem xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên đang trong thời hạn bị kỷ luật, trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm; kiến nghị xử lý vi phạm theo kết luận kiểm tra, thanh tra, điều tra, giải quyết tố cáo, khiếu nại hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo nhưng chưa được giải quyết, kết luận.

**Điều 2. Đối tượng, hình thức khen thưởng**

1. Đối với tổ chức đảng (gồm: Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở

*đảng; đảng bộ cơ sở; đảng bộ bộ phận; chi bộ cơ sở; chi bộ không phải chi bộ cơ sở; các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng khi có hướng dẫn của các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương*): Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen, tặng cờ.

2. Đối với đảng viên: Biểu dương, tặng giấy khen, bằng khen.

### **Điều 3. Thẩm quyền khen thưởng**

1. Chi bộ: Biểu dương tổ đảng và đảng viên trong chi bộ.
2. Đảng ủy bộ phận: Biểu dương tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.
3. Chi bộ cơ sở: Biểu dương, tặng giấy khen cho đảng viên trong chi bộ; Đảng ủy cơ sở: Biểu dương, tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.
4. Ban Thường vụ đảng ủy cấp trên trực tiếp tổ chức cơ sở đảng: Tặng giấy khen cho tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ.
5. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Tặng bằng khen, tặng cờ cho tổ chức đảng; tặng bằng khen cho đảng viên trong Đảng bộ.

## **Chương II TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

### **Điều 4. Khen thưởng đối với tổ chức đảng**

#### **1. Xét khen thưởng chi bộ (không phải chi bộ cơ sở) theo định kỳ**

- Các đảng ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ (*trừ đảng bộ bộ phận*) xét tặng giấy khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu trong năm.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho chi bộ đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu 5 năm liền.

Chi bộ đạt "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu là chi bộ được đảng ủy cơ sở xem xét, công nhận khi đánh giá chất lượng chi bộ trong năm.

#### **2. Xét khen thưởng đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở theo định kỳ**

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu trong năm.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng cờ cho những đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu 5 năm liền.

### **3. Xét khen thưởng đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng theo định kỳ**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, tặng cờ cho những đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng có thành tích xuất sắc trong nhiệm kỳ.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu trong năm.

### **4. Khen thưởng tổ chức đảng không theo định kỳ**

Ngoài việc xét khen thưởng cho tổ chức đảng theo định kỳ, cấp ủy đảng cấp trên cần xét khen thưởng kịp thời những tổ chức đảng cấp dưới có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực bằng những hình thức khen thưởng thích hợp.

**5. Tiêu chuẩn chi bộ (không phải chi bộ cơ sở), chi bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận, đảng bộ cơ sở, đảng bộ cấp trên cơ sở:** "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" tiêu biểu thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

### **Điều 5. Khen thưởng đối với đảng viên**

#### **1. Khen thưởng đảng viên theo định kỳ**

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" trong năm.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" 5 năm liền.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" 5 năm liền.

Tiêu chuẩn đảng viên "*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*" thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

#### **2. Khen thưởng đảng viên không theo định kỳ**

Ngoài việc xét khen thưởng đảng viên theo định kỳ, cấp ủy các cấp theo thẩm quyền xem xét, khen thưởng kịp thời đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc tiêu biểu trong từng lĩnh vực công tác (*xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, khoa học, văn hóa, nghệ thuật, thể thao và các lĩnh vực khác,...*) hoặc được trao tặng các giải thưởng cao quý trong nước, quốc tế; có hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động sản xuất, phòng, chống thiên tai, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và tệ nạn xã hội, được Đảng, Nhà nước xét tặng các danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc.

- Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng xét tặng giấy khen cho đảng viên có thành tích xuất sắc, được Nhà nước trao giải thưởng trong các kỳ thi tuyển, thi đấu quốc gia; là chiến sĩ thi đua tiêu biểu cấp tỉnh.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen cho đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, được các tổ chức quốc tế trao giải thưởng; được Nhà nước xét tặng

danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, đoạt giải nhất trong các kỳ thi tuyên, thi đấu quốc gia.

### **Điều 6. Khen thưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng**

Đối với việc khen thưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng (*Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Ban Nội chính Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh; Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng*): Thực hiện khi có hướng dẫn của các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương.

## **Chương III HỒ SƠ, KINH PHÍ, TỔ CHỨC TRAO THƯỞNG**

### **Điều 7. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

#### **1. Thành phần hồ sơ**

1.1. Tờ trình của Ban Thường vụ đảng ủy cấp xã và tương đương (*đối với đề nghị xét khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*); của đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy cấp xã (*đối với đề nghị xét khen thưởng của Ban Thường vụ đảng ủy cấp xã và tương đương*).

1.2. Báo cáo thành tích của tổ chức đảng, đảng viên (*có chữ ký của tổ chức đảng, đảng viên đề nghị khen thưởng và xác nhận của cấp ủy*).

1.3. Biên bản hội nghị xét, đề nghị khen thưởng.

1.4. Bản sao các quyết định khen thưởng “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” hằng năm (*đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng 05 năm liền*).

**2. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng theo định kỳ:** Gửi về cấp có thẩm quyền khen thưởng: Cấp cơ sở gửi về Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương trước ngày **15/12**; cấp xã và tương đương gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước ngày **25/12** hằng năm.

**3. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng không theo định kỳ:** Thực hiện theo văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (*chậm nhất trước 15 ngày tổ chức trao thưởng*).

**4. Tổ chức đảng, đảng viên đã được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo định kỳ 5 năm liền thì mốc thời gian xét, đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ năm liền kề của kỳ khen thưởng trước.**

### **Điều 8. Kinh phí khen thưởng**

1. Tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng của Đảng và Nhà nước thực hiện theo quy định của Ban Bí thư, nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của cơ quan Tài chính Đảng và Nhà nước.

2. Định kỳ hằng năm (*vào cuối quý III*), cơ quan tổ chức cấp ủy lập dự trù kinh phí khen thưởng năm sau của đảng bộ, báo cáo ban thường vụ cấp ủy.

## **Điều 9. Tổ chức trao tặng**

### **1. Khen thưởng theo định kỳ**

- Đối với quyết định khen thưởng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ủy quyền cho Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã và tương đương tổ chức trao tặng tại Hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Các hình thức còn lại, cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì chủ động trao tặng tại Hội nghị sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ chính trị.

### **2. Khen thưởng không theo định kỳ**

Cấp nào ban hành quyết định khen thưởng thì tổ chức trao tặng hoặc ủy quyền tổ chức trao tặng tại địa phương, cơ quan, đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng gắn với Hội nghị, lĩnh vực công tác có liên quan bằng hình thức phù hợp.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 10. Phân công thực hiện**

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tiến hành thẩm định, tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng theo quy định.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Ban Thường vụ các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện và chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc quán triệt, thực hiện nghiêm túc Quy định này.

### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế các Quy định về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*trước sáp nhập tỉnh*) và được phổ biến đến chi bộ, đảng viên để thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BTVTU, Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Sở Tài chính,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Y Thanh Hà Niê Kđăm**